



Tích hợp giáo dục văn hóa Huế trong dạy học Tiếng Việt lớp 1, 2, 3

Đào Thị Hương, Trần Thị Quỳnh Nga

Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

THÔNG TIN BÀI BÁO

Quá trình xử lý:

Ngày nhận bài: 29/01/2023

Ngày nhận bản chỉnh sửa: 10/02/2023

Ngày nhận đăng: 13/03/2023

Ngày xuất bản: 20/02/2026

Từ khóa:

Dạy học tích hợp;

Văn hoá Huế;

Giáo dục tiểu học;

Biện pháp;

Tư liệu đọc.

TÓM TẮT

Văn hoá Huế hội tụ những vẻ đẹp tinh túy của cảnh sắc, kiến trúc, của thiên nhiên và trí tuệ con người. Tích hợp giáo dục văn hoá Huế trong dạy học Tiếng Việt lớp 1, 2, 3 là một thử nghiệm dạy học tích hợp nhằm thúc đẩy văn hoá Huế trong nhà trường tiểu học, đồng thời góp phần làm cho các giờ học trở nên sống động hơn, thú vị hơn. Bài viết cũng nêu rõ ba biện pháp cơ bản có thể áp dụng nhằm thực hiện tích hợp giáo dục văn hoá Huế thông qua dạy học môn Tiếng Việt, bao gồm: bổ sung nguồn tư liệu đọc về văn hoá Huế, xây dựng hệ thống bài tập thực hành và triển khai các hoạt động ngoại khoá.

1. DẪN NHẬP

Thực tế hiện nay cho thấy, ở các trường tiểu học, mặc dù vấn đề giáo dục văn hoá đã và đang được quan tâm nhưng việc triển khai vẫn chưa thực sự đạt được hiệu quả như kì vọng. Lựa chọn nội dung văn hoá địa phương nào để tích hợp giáo dục trong các môn học và hoạt động giáo dục; đề xuất cách thức vận dụng ra sao cho phù hợp từng đối tượng học sinh; thiết kế hoạt động như thế nào để giáo dục văn hoá không trở nên nặng nề, khiên cưỡng hoặc lấn át nội dung môn học,... là những trăn trở của các nhà sư phạm. Giáo dục văn hoá Huế trong dạy học Tiếng Việt lớp 1, 2, 3 cũng đối diện với những câu hỏi, những thách thức nói trên. Đặc biệt là khi học sinh các lớp đầu cấp tiểu học vẫn còn nhiều hạn chế về khả năng đọc, viết, nói và nghe cũng như hiểu biết về thế giới xung quanh. Giáo dục văn hoá Huế cho học sinh độ tuổi này trong phạm vi một môn học cần được nhìn nhận một cách nhẹ nhàng, đơn giản và gần gũi. Và nhà sư phạm phải từng ngày, theo những cách thức tự nhiên nhất, dung dị nhất mang những giá trị đặc sắc của văn hoá cổ đô đến với các em.

2. NỘI DUNG

2.1. Ý nghĩa của việc tích hợp giáo dục văn hoá địa phương trong dạy học Tiếng Việt

Nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục các giá trị của văn hoá dân tộc, văn hoá địa phương đối với thế hệ trẻ, thời gian qua, việc lồng ghép các nội dung về giáo dục văn hoá Huế đã được nhiều trường học tại thành phố Huế đặc biệt chú trọng. Những môn học có ưu thế trong tích hợp giáo dục văn hoá gồm: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Giáo dục công dân, Nghệ thuật...

Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn xác định rõ mục tiêu: “Môn Ngữ văn giúp học sinh khám phá bản thân và thế giới xung quanh, thấu hiểu con người, có đời sống tâm hồn phong phú, có quan niệm sống và ứng xử nhân văn; có tình yêu đối với tiếng Việt và văn học; có ý thức về cội nguồn và bản sắc của dân tộc, góp phần giữ gìn, phát triển các giá trị văn hoá Việt Nam; có tinh thần tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại và khả năng hội nhập quốc tế. Góp phần giúp học sinh phát triển các năng lực chung: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018). Mục tiêu này đã từng bước được hiện thực hoá trong các tài liệu dạy học. Tích hợp giáo dục văn hoá địa phương trong môn Ngữ văn cấp tiểu học có những mục đích và ý nghĩa riêng bởi tính chất đặc thù của môn học và đối tượng học sinh. Ở bậc học nền tảng, giáo dục văn hoá địa phương đóng vai trò đặc biệt quan trọng, tạo thành

Tác giả liên hệ: Trần Thị Quỳnh Nga;

Địa chỉ e-mail: tranthiquynhnga@dhsphue.edu.vn

DOI: <https://doi.org/10.26459/jse.009.2026>

sợi dây kết nối các tri thức về thế giới xung quanh với những giá trị đẹp đẽ của làng quê, ngõ phố. Ngay từ những năm tháng đầu tiên ở ngưỡng cửa trường phổ thông, học sinh đã được gieo những hạt giống ngọt lành, khoẻ khoắn về văn hoá dân tộc, quê hương. Những hạt giống này làm tâm hồn các em đẹp hơn, bay bổng hơn, giúp các em đối diện một cách mạnh mẽ với những thói quen xấu bên ngoài.

Ở một chiều hướng ngược lại, tích hợp giáo dục văn hoá địa phương trong giảng dạy môn Tiếng Việt ở tiểu học giúp học sinh có thêm tư liệu, chất liệu cuộc sống để hiểu sâu sắc bài học. Những câu chuyện về làng nghề, thói quen, nếp sống của người dân thuở xa xưa có thể thấp lènh trong các em niềm hứng khởi, sự thích thú khi thâm nhập bài học. Giáo dục văn hoá địa phương có khả năng khiến cho giờ học trở nên mới mẻ, sinh động, gần gũi hơn, đánh thức ở người học nhu cầu được khám phá, trải nghiệm. Nói cách khác, giáo dục văn hoá Huế không những có giá trị bồi dưỡng phẩm chất, tâm hồn, vốn sống, giá trị sống về văn hoá quê hương, làng bản mà còn tác động tích cực đến cả tâm lí, động cơ tiếp nhận, góp phần giúp học sinh giải mã các đơn vị kiến thức một cách nhẹ nhàng, sinh động hơn.

2.2. Nội dung dạy học Tiếng Việt lớp 1, 2, 3 và khả năng tích hợp giáo dục văn hóa Huế

Tích hợp giáo dục văn hoá Huế được thực hiện trên cơ sở tiếp cận nội dung. Vì vậy, chúng tôi nghiên cứu tài liệu dạy học, sách giáo khoa và khảo sát, thống kê nội dung trên các phương diện:

i) Chủ điểm Tiếng Việt

ii) Hệ thống bài tập rèn luyện các kĩ năng tiếng Việt

Phạm vi nghiên cứu cũng được xác định là nội dung dạy học trong sách giáo khoa Tiếng Việt 1, tập 2 và Tiếng Việt 2, 3 (2 tập) của bộ sách Cánh Diều.

Về Chủ điểm Tiếng Việt, ở lớp 1, bộ sách Cánh Diều (Nguyễn et al., 2020) chủ yếu tập trung vào 3 nội dung chính sau đây:

- Gia đình: Các bài đọc trong chủ điểm này gắn với những đề tài gần gũi, thân thương, những tình huống giao tiếp tự nhiên thường thấy trong gia đình. “Món quà quý nhất” (tr.85), “Sẽ anh, sẽ em” (tr.112), “Làm anh” (tr.141)... là những câu chuyện nhỏ nhẹ nhàng về tình cảm gia đình, không phải chỉ có trong nét ửng xù tình tẻ của Huế xưa và nay nhưng là “không gian” lí tưởng để tích hợp giáo dục về truyền thống gia đình, về cách ứng xử “trên kính dưới nhường”, lễ phép, “đi dạ về thưa” thường thấy ở Huế.

- Trường học: Cũng như các bài học gắn với chủ điểm “Gia đình”, ngữ liệu và hệ thống bài tập thực hành đọc hiểu ở chủ điểm này trong sách giáo khoa Tiếng Việt 1, tập 2 nhìn chung khá nhẹ nhàng, phù hợp đặc trưng lứa tuổi. Bên cạnh một số câu chuyện ngụ ngôn, sách giáo khoa chọn những bài thơ văn điệu nhịp nhàng, tươi mới, những truyện kể thú vị, vẽ nên không gian trường học tươi vui, dạy trẻ cách ứng xử với thầy cô, bè bạn.

- Thiên nhiên: Chưa dừng lại ở những địa danh cụ thể, các bài đọc, bài học trong chủ điểm này chủ yếu phác thảo nên không gian thiên nhiên chung như khu vườn, dòng sông, bầu trời, biển cả. Thông qua các bài đọc và bài tập thực hành đọc, viết, nói và nghe, học sinh có thể khám phá thêm những “bí mật” dễ thương của thế giới xung quanh.

Lên lớp 2, các chủ điểm đã có tính khái quát hơn, tuy vẫn rất gần gũi và dễ hiểu. Mỗi chủ đề như “Em là búp măng non”, “Em đi học”, “Em ở nhà” (Nguyễn et al., 2021a), “Em yêu thiên nhiên”, “Em yêu Tổ quốc Việt Nam” (Nguyễn et al., 2021b) đều được triển khai thành các chủ điểm, đề tài nhỏ. Tùy thuộc vào sự phân bố các mạch kiến thức, kĩ năng, mỗi chủ điểm có thể được phát triển trong 4 - 6 đề tài nhỏ. Chẳng hạn, “Em là búp măng non” được cụ thể hoá thành “Cuộc sống quanh em”, “Thời gian của em”, “Bạn bè của em”, “Em yêu bạn bè”; “Em ở nhà” được cụ thể hoá thành “Vòng tay yêu thương”, “Yêu kính ông bà”, “Công cha nghĩa mẹ”, “Con cái thảo hiền”, “Anh em thuận hoà”, “Chị ngã em nâng”; “Em yêu Tổ quốc Việt Nam” được cụ thể hoá thành “Quê hương của em”, “Em yêu quê hương”, “Người Việt Nam”, “Những người quanh ta”, “Thiếu nhi đất Việt”. Chủ điểm được phát triển nhiều nhất, kéo dài suốt 8 tuần học tương ứng với 8 đề tài nhỏ là “Em yêu thiên nhiên”, gồm: “Lá phổi xanh”, “Chuyện cây chuyện người”, “Thế giới loài chim”, “Những người bạn nhỏ”, “Thế giới rừng xanh”, “Muôn loài sống chung”, “Các mùa trong năm”, “Con người với thiên nhiên”.

Ở lớp 3, cấu trúc chủ điểm và các tuần học lại có những điểm khác biệt so với các lớp trước. Vẫn tuân thủ trình tự chủ đề - chủ điểm, đề tài nhưng mỗi chủ đề lớn được cụ thể hoá trong khoảng 2 - 5 chủ điểm, mỗi chủ điểm học trong 2 tuần. Các chủ đề chính ở lớp 3 gồm: Măng non (cụ thể hoá thành “Chào năm học mới”, “Em đã lớn”, “Niềm vui của em”, “Mái ấm gia đình”); Cộng đồng (cụ thể hoá thành “Yêu thương, chia sẻ”, “Khởi óc và bàn tay”, “Rèn luyện thân thể”, “Sáng tạo nghệ thuật”) (Nguyễn et al., 2022a); Đất nước (cụ thể hoá thành “Cảnh đẹp non sông”, “Đồng quê yêu dấu”, “Cuộc sống đô thị”, “Anh em một nhà”, “Bảo vệ Tổ quốc”); Ngôi nhà chung (cụ thể hoá thành “Trái Đất của em”, “Bạn bè bốn phương” - riêng chủ điểm này học trong 3 tuần) (Nguyễn et al., 2022b). Theo quy định của chương trình, các bài đọc cũng đã có sự phát triển về độ dài,

độ khó trong tiếp nhận. Ngữ liệu dạy đọc trong bộ sách giáo khoa Tiếng Việt 2 và 3 - Cánh Diều vừa có sự bay bổng, nhẹ nhàng, vừa hàm chứa những thông điệp giáo dục sâu sắc. Sách khá chú trọng giáo dục tình yêu quê hương, đất nước. Mặc dù theo đánh giá mang tính chủ quan của chúng tôi, một số văn bản khá khó để đọc và tiếp nhận như “Nhớ Việt Bắc” (Nguyễn et al., 2022b, p. 55), “Trận đánh trên không” (Nguyễn et al., 2022b, p. 71), “Ở lại với chiến khu” (Nguyễn et al., 2022b, p. 76) do chất liệu lịch sử “dày dặn”, không thật sự “tương thích” với vốn hiểu biết và sự trải nghiệm của trẻ độ tuổi 8 - 9 nhưng nhìn chung, các chủ đề rất lí tưởng để tích hợp giáo dục văn hoá vùng miền, dân tộc, ý thức công dân đối với những di sản mà cha ông để lại.

Ngoài vấn đề về chủ đề Tiếng Việt, trong bộ sách giáo khoa mà chúng tôi khảo sát, tiếp cận, cách thức tổ chức các hoạt động và hệ thống bài tập thực hành cũng cần được mô tả, đánh giá như một yếu tố thuận lợi để tích hợp giáo dục văn hoá Huế. Bên cạnh các hoạt động luyện đọc, viết, nói và nghe thường thấy ở cả ba bộ sách giáo khoa Tiếng Việt, sách Cánh Diều chú trọng thiết kế một số nội dung sau:

- Hoạt động Chia sẻ: Thời lượng dành cho hoạt động này thường khoảng 10 đến 15 phút với tính hướng đích riêng. Mặc dù gắn chặt với “Bài đọc 1”, đây vẫn là một hoạt động có khả năng tạo tâm thế tiếp nhận tốt, có tính mở và tính tổng hợp, tính kết nối cao.

- Tự đọc sách báo: Tính độc lập và thời lượng cho hoạt động này rất cần được giáo viên lưu ý trong quá trình thực hiện tích hợp giáo dục văn hoá Huế (hay văn hoá các vùng miền khác). Đây là các tiết học có tính linh hoạt cao, ưu tiên việc đọc mở rộng, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo của giáo viên và cả học sinh. Sách giáo khoa đã giới thiệu một số văn bản minh hoạ (mẫu, gợi ý) để học sinh đọc song đây cũng chính là địa chỉ tích hợp lí tưởng để giới thiệu những văn bản viết về Huế, chuyển tải những thông điệp văn hoá của mảnh đất Thừa Thiên Huế.

- Góc sáng tạo: Nội dung này được duy trì từ lớp 2 đến lớp 3. Với hoạt động “Góc sáng tạo”, học sinh có nhiều cơ hội để thể nghiệm, trải nghiệm đọc, viết, nói và nghe gắn với các chủ đề, đề tài thú vị; như: “Thông điệp từ loài chim”, “Khu rừng vui vẻ”, “Giữ lấy màu xanh” (Nguyễn et al., 2021b), “Viết, vẽ về mái ấm gia đình”, “Ý tưởng của em”, “Nghệ sĩ nhỏ” (Nguyễn et al., 2022a), “Đô thị của em”, “Nét đẹp trăm miền” (Nguyễn et al., 2022b). Tên các đề tài trong hoạt động này cũng khơi gợi nhiều ý tưởng để tích hợp giáo dục văn hoá địa phương.

- Hệ thống bài tập đọc hiểu: Sau mỗi bài đọc, các câu đọc hiểu luôn tạo nên những kênh giao tiếp thú vị để học sinh chia sẻ suy nghĩ, cảm xúc, trải nghiệm của bản thân. Thống kê cho thấy, tuy có được đề xuất nhưng các câu hỏi liên hệ, so sánh, kết nối chiếm tỉ lệ khá ít trong các bài dạy đọc văn bản. Với chất liệu văn hoá sẵn có trong nhiều bài đọc, việc bổ sung câu hỏi liên hệ, so sánh, kết nối với văn hoá Huế có khả năng làm sinh động hơn cho giờ học, giúp học sinh liên kết thông tin, gắn những điều được học với các di sản ở địa phương mình.

- Hệ thống bài tập thực hành tạo lập ngôn bản: Khá nhiều bài tập thực hành nói và nghe trong sách giáo khoa Tiếng Việt lớp 1, 2, 3 bộ Cánh Diều đã thể hiện sự gắn kết giữa các yêu cầu cần đạt về rèn luyện kĩ năng với những trải nghiệm sống đáng quý của trẻ. Trong số đó, ở một số bài học đặc biệt dường như dành riêng cho việc tích hợp giáo dục văn hoá địa phương, trong đó có văn hoá Huế, như: “Nói về một trò chơi, món ăn của quê hương” (Nguyễn et al., 2021b, p. 103), “Viết về một trò chơi, món ăn của quê hương” (Nguyễn et al., 2021b, p. 104), “Đọc sách báo viết về quê hương” (Nguyễn et al., 2021b, p. 105), “Kể chuyện một lần về quê hoặc đi chơi” (Nguyễn et al., 2021b, p. 111), “Viết về quê hương hoặc nơi ở” (Nguyễn et al., 2021b, p. 111), “Góc sáng tạo: Ngày hội quê hương” (Nguyễn et al., 2021b, p. 113), “Đọc sách báo viết về người Việt Nam” (Nguyễn et al., 2021b, p. 121), “Viết về cảnh đẹp non sông” (Nguyễn et al., 2022b, p. 9), “Góc sáng tạo: Đồ vui về cảnh đẹp” (Nguyễn et al., 2022b, p. 15)...

2.3. Một số biện pháp tích hợp giáo dục văn hoá Huế trong dạy học Tiếng Việt lớp 1, 2, 3

2.3.1. Xây dựng nguồn học liệu về văn hoá Huế và tổ chức thành các chủ đề đọc mở rộng trong dạy học Tiếng Việt

Để thực hiện xây dựng học liệu về văn hoá Huế, tổ chức thành các chủ đề đọc mở rộng, chúng tôi tuân thủ các bước sau:

- Bước 1: Nghiên cứu về các chủ đề Tiếng Việt và yêu cầu về đọc mở rộng trong chương trình, sách giáo khoa; chọn những đề tài gần gũi, dễ hiểu với học sinh để đề xuất nội dung bổ trợ.

- Bước 2: Sưu tầm, biên soạn các tài liệu về văn hoá Huế theo chủ đề và đáp ứng tương đối các yêu cầu về ngữ liệu:

- + Đối với lớp 2:

Văn bản văn học: Cổ tích, ngụ ngôn, truyện ngắn; đoạn (bài) văn miêu tả; bài thơ, đồng dao, ca dao, vè. Độ dài văn bản: truyện khoảng 180 - 200 chữ, bài miêu tả khoảng 150 - 180 chữ, thơ khoảng 70 - 90 chữ.

Văn bản thông tin: Văn bản giới thiệu về loài vật, đồ dùng; văn bản hướng dẫn một hoạt động đơn giản

gồm cả dạng kí hiệu. Độ dài của văn bản: khoảng 110 - 140 chữ.

+ Đối với lớp 3:

Văn bản văn học: Cổ tích, ngụ ngôn, truyện ngắn; đoạn (bài) văn miêu tả; bài thơ, đồng dao, ca dao, vè. Độ dài văn bản: truyện khoảng 200 - 250 chữ, bài miêu tả khoảng 180 - 200 chữ, thơ khoảng 80 - 100 chữ.

Văn bản thông tin: Văn bản giới thiệu thuật lại một hiện tượng gồm 2 - 3 sự việc. Độ dài của văn bản: khoảng 110 - 140 chữ.

Ngoài những văn bản biên soạn, sáng tác hoặc tổng hợp, các văn bản, trích đoạn văn bản sưu tầm, chọn lọc được chú thích nguồn đầy đủ hoặc dẫn đường liên kết (link) để trong trường hợp cần thiết hoặc được sự cho phép của giáo viên, học sinh có thể tra cứu, tìm hiểu thêm.

- Bước 3: Sắp xếp, hoàn chỉnh tư liệu theo chủ đề đọc mở rộng; sử dụng kênh hình để minh hoạ nhằm gia tăng hứng thú cho học sinh.

2.3.2. Tích hợp giáo dục văn hoá Huế thông qua hệ thống bài tập rèn kĩ năng viết, nói và nghe

Mỗi hoạt động đọc, viết, nói và nghe mang một đặc trưng riêng – không chỉ từ điểm nhìn của kĩ năng ngôn ngữ. Nếu đọc thuận lợi cho việc tích hợp đọc mở rộng hay xây dựng các câu hỏi liên hệ, so sánh, kết nối nhằm kích thích hứng thú đọc, khơi gợi niềm tự hào về Huế thì viết lại là địa hạt lí tưởng để nhà sư phạm lồng ghép đề xuất những đề bài viết đoạn văn, bài văn lấy cảm hứng từ quê hương. Trong khi đó, nói và nghe lại gia tăng cơ hội tương tác, chia sẻ, biểu đạt suy nghĩ về một vấn đề, một sự vật, một hoạt động nào đó xung quanh các em. Nội dung dạy học Tiếng Việt trong sách giáo khoa mới cũng đã gợi mở rất nhiều ý tưởng nói – viết về quê hương và giáo viên cần chú ý đến điều này để tạo nên “sức bật” cho học sinh trong quá trình tạo lập ngôn bản. Trong đề tài, chúng tôi đã tập trung biện pháp gia tăng tư liệu đọc để hỗ trợ đọc mở rộng, vì vậy biện pháp xây dựng bài tập dành để tích hợp tổ chức rèn kĩ năng viết (bao gồm cả phần viết kĩ thuật, thực hành tích cực hoá vốn từ và viết sáng tạo ở cấp độ câu, đoạn), luyện nói và nghe.

Để xây dựng hệ thống bài tập hỗ trợ (có thể tích hợp sử dụng trong giờ học chính khoá hoặc dùng như một phiếu tự học), chúng tôi tuân thủ các bước sau:

- Bước 1: Khảo sát ngữ liệu dạy học trong sách giáo khoa, đánh giá khả năng vận dụng bài tập để tích hợp giáo dục văn hoá Huế

Chẳng hạn, bài tập sau là điều kiện thuận lợi để tổ chức cho học sinh khám phá văn hoá Huế, thể nghiệm hiểu biết của bản thân:



Hình 1. Hoạt động Nói và Nghe (Nguyễn et al., 2021b, pp. 103-104)

- Bước 2: Đề xuất hình thức và nội dung bài tập phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình và các hoạt động rèn luyện kĩ năng viết, nói và nghe mà sách giáo khoa đã đề xuất

- Bước 3: Thăm dò, lấy ý kiến chuyên gia và hoàn thiện bài tập

Một số bài tập minh họa:

Bài tập 1. Điền r, d hoặc gi vào chỗ trống:

Ngư Hà là tên mộtòng sông nhỏ chảy ngang quaữa lòng Kinh thành Huế. Trên sông Ngư Hà có nhiều cầu cống cổ xưa, tạo nên vẻ đẹpiêng cho kiến trúc đặc sắc và cảnh quan của Cố đô Huế. Người ta kể lạiằng, Ngư Hà -òng sông vua - chính là nơi các vua nhà Nguyễn thườngạ chơi bằng thuyền vào những ngày tiết trờiiu mát hoặc những đêm trăng.

Địa chỉ vận dụng tích hợp: Đối với tất cả các bài thực hành chính tả r/d, gi. Tùy thuộc thời lượng, giáo viên có thể chọn, lược bớt độ dài của ngữ liệu chính tả.

Bài tập 2. Gọi tên địa danh qua trò chơi “Mảnh ghép bí mật”

Luật chơi: Mỗi hình ảnh địa danh sẽ được che bởi các mảnh ghép. Tổng điểm là 15. Học sinh lần lượt lắng nghe 3 gợi ý để đoán địa danh; sau 1 gợi ý, 1 mảnh ghép sẽ được mở và 5 điểm sẽ bị trừ nếu địa danh chưa được gọi tên. Người chơi có quyền “gọi tên địa danh” sau khi trả lời câu hỏi đầu tiên.

a) Địa danh 1:

Gợi ý 1. Đây là một bãi biển đẹp, cách thành phố Huế khoảng 40 km.

Gợi ý 2. Ở đây, ngư dân có truyền thống 3 năm tổ chức lễ hội cầu ngư và đua thuyền một lần, kéo dài từ ngày 12 đến 16 tháng 5 âm lịch.

Gợi ý 3. Bãi biển này đến nay hầu như vẫn giữ nguyên vẻ đẹp hoang sơ, môi trường chưa bị ô nhiễm, nước biển xanh trong, bờ cát trải dài và trắng mịn. Cách mép nước vài chục mét, hàng phi lao xanh ngút góp phần làm bãi tắm hấp dẫn hơn. Ngư dân có truyền thống 3 năm tổ chức lễ hội cầu ngư đua thuyền một lần.



Địa danh 1. Biển Vinh An.

b) Địa danh 2:

Gợi ý 1. Đây là ngôi đình ở một làng thuộc xã Phú An, huyện Phú Vang.

Gợi ý 2. Đình đã được xếp hạng di tích kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia ngày 15/10/1994 (Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 1994).

Gợi ý 3. Cửa Đình quay về hướng chính Đông, phía trước là ao sen trong xanh thơm ngát và đầm Chuồn lộng gió.



Địa danh 2. Đình làng An Truyền.

2.3.3. Tích hợp giáo dục văn hoá Huế thông qua hệ thống bài tập rèn kĩ năng viết, nói và nghe

Tích hợp hoạt động ngoại khoá Tiếng Việt cho học sinh lớp 1, 2, 3 có thể được thực hiện qua một số hình thức/cách thức cơ bản sau:

- Trải nghiệm trực tiếp qua hình thức tham quan, dã ngoại: Đây là hình thức luôn được học sinh đón nhận nhiệt tình, mặc dù cần sự chuẩn bị chu đáo về nguồn lực tài chính, khả năng quản lí, tổ chức các hoạt động. Nhà trường có thể cho học sinh trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên/di tích gần nơi ở hay các làng nghề truyền thống theo từng nhóm nhỏ hoặc ở quy mô lớn hơn, thiết kế hành trình “về nguồn” giúp các em tích lũy vốn hiểu biết về các giá trị văn hoá Cố đô. Để hoạt động diễn ra thật sự hiệu quả, cần thiết kế phiếu giao việc sinh động, gần gũi, phù hợp từng đối tượng học sinh và chủ đề trải nghiệm.

- Hội thi/cuộc thi tìm hiểu nét đẹp dân gian xứ Huế: Tùy thuộc quy mô và điều kiện tổ chức, từng trường học sẽ xây dựng kịch bản hội thi, cuộc thi phù hợp gắn với yêu cầu sưu tầm tư liệu (thơ ca, hò vè, truyện kể, câu đố, trò chơi dân gian, sản phẩm làng nghề truyền thống...) hoặc trả lời câu hỏi về nét đẹp dân gian của quê hương Thừa Thiên Huế. Để tham gia hội thi, học sinh cần có một hành trình đủ dài để tìm hiểu, lắng đọng những giá trị văn hoá dân gian xứ Huế, từ lời ăn tiếng nói đến nhận hiểu về lịch sử các hoạt động cộng đồng, làng nghề, nét độc đáo của từng món ăn dân dã.

- Hội thi/cuộc thi thuyết trình, đọc diễn cảm, kể chuyện “Huế xưa”: Hoạt động này là sản phẩm của quá trình rèn luyện ngôn ngữ biểu đạt ở nhà trường, đồng thời giúp học sinh thể hiện được màu sắc cá nhân qua việc lựa chọn, thể hiện bài đọc, truyện kể về Huế xưa. Có nhiều hình thức diễn xướng đa dạng mà trường học nên vận dụng nhằm gia tăng sự hấp dẫn cho hội thi, như: thi đọc diễn cảm tác phẩm văn học (cá nhân, nhóm đọc); thi kể chuyện “Huế xưa” (cá nhân, kể phân vai, sân khấu hoá tác phẩm văn học dạng tiểu phẩm đơn giản); thi sản phẩm thuyết trình, đọc - kể diễn cảm được ghi âm, ghi hình có lồng ghép bối cảnh thiên nhiên hoặc hình ảnh nhân vật, sự kiện văn hoá; thi chọn phát thanh viên hoặc hướng dẫn viên du lịch tí hon cho chương trình “Chúng em nói về nét đẹp dân gian xứ Huế”...

- Hội thi viết sáng tạo (có thể kết hợp vẽ) về vẻ đẹp Huế: Học sinh được thể hiện khả năng sáng tạo thông qua vẽ hoặc viết về vẻ đẹp Huế gắn với các đề tài hội hoạ tái hiện trò chơi dân gian Huế hay viết biểu cảm/kể về nét đẹp Huế trong thơ, truyện, lời ca tiếng hát... Đây là một sân chơi lí thú cho trẻ thơ, nơi các em có thể thỏa sức tưởng tượng, liên tưởng, kết nối điểm nhìn của hiện tại với quá khứ thông qua lăng kính thẩm mĩ (hội hoạ, văn học) trong trẻo, hồn nhiên. Sản phẩm từ các cuộc thi này cũng có giá trị lưu giữ lâu dài, tạo nên sự lan toả mạnh mẽ về giá trị văn hoá quê hương nếu được giới thiệu, truyền thông, quảng bá.

- Lễ hội/Hội chợ dân gian xứ Huế với các trò chơi đồ vui ngôn ngữ, đồ vui địa danh: Bản sắc Huế có thể được tái hiện trong những không gian đặc biệt như lễ hội, hội chợ dân gian xứ Huế. Ở đó, học sinh - chủ thể của hoạt động trải nghiệm - được diện áo dài khăn đóng, đội nón lá, kẹp rỏ tre dự hội. Hình ảnh các em náo nức ghé gian hàng tò he rực rỡ sắc màu, say sưa ngắm hoa giấy trưng bày trên kệ hay dùng tiền (quy đổi bởi các thẻ màu) để mua một món bánh Huế, vừa nhâm nhi vừa lắng nghe “ô bán hàng” thuyết minh về nguyên liệu, cách làm... thật sự rất ấn tượng. Trong không gian trường học, một thế giới lễ hội hay hội chợ dân gian xứ Huế được tái hiện nhẹ nhàng, tươi mới. Góc trò chơi dân gian giúp các em giải trí nhưng lại mang đến những kí ức sâu đậm về hoạt động cộng đồng mộc mạc, tràn ngập tiếng cười, về trí tuệ dân gian qua từng câu đố dí dỏm.

3. KẾT LUẬN

Tích hợp giáo dục văn hoá Huế trong dạy học Tiếng Việt ở lớp 1, 2, 3 có thể được thực hiện bằng nhiều cách thức khác nhau, trong đó chúng tôi chọn các biện pháp tác động, bổ sung nguồn học liệu đọc về văn hoá Huế làm điểm khởi đầu. Việc xây dựng học liệu bằng cách sưu tầm, biên soạn, sáng tác càng trở nên có ý nghĩa, tạo điều kiện thuận lợi hơn cho quá trình thực hiện tích hợp khi đích đến được xác định rõ ràng: tổ chức thành các chủ đề đọc mở rộng. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng cho rằng, hệ thống bài tập hỗ trợ rèn kĩ năng viết, kĩ năng nói và nghe trên nền ngữ liệu về văn hoá Huế là vô cùng cần thiết nhằm một lần nữa mang đến một không gian của vẻ đẹp cảnh sắc, con người, phẩm chất Huế.

*Bài báo là kết quả của đề tài Khoa học và Công nghệ cấp Tỉnh được ngân sách Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đầu tư.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (1994), *Quyết định số 2754/QĐ-BT ngày 15/10/1994 về việc xếp hạng di tích kiến trúc nghệ thuật cấp Quốc gia cho Đình làng An Truyền*.

- Nguyễn, M. T. (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Hoàng, T. M. H., Trần, M. H., & Đặng, K. N. (2020), *Tiếng Việt 1, tập Hai*. NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, M. T. (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Nguyễn, T. B. H., Trần, M. H., Đặng, K. N., & Nguyễn, T. T. N. (2021a), *Tiếng Việt 2, tập Một*. NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, M. T. (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Hoàng, H. B., Nguyễn, K. H., Hoàng, T. M. H., Trần, B. T., & Lê, H. T. (2021b), *Tiếng Việt 2, tập Hai*. NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, M. T. (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Hoàng, H. B., Vũ, T. Đ., Nguyễn, K. H., & Trần, M. H. (2022a), *Tiếng Việt 3, tập Một*. NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.
- Nguyễn, M. T. (Tổng chủ biên kiêm Chủ biên), Chu, T. T. A., Đỗ, T. H., Trần, M. H., Đặng, K. N., & Lê, H. T. (2022b), *Tiếng Việt 3, tập Hai*. NXB Đại học Sư phạm TP Hồ Chí Minh.

Integrating Hue cultural education in Vietnamese language teaching for Grades 1, 2, and 3

Dao Thi Huong, Tran Thi Quynh Nga

University of Education, Hue University

ARTICLE INFO

Article history:

Received: 29 January 2023

Received in revised form: 10 February 2023

Accepted: 13 March 2023

Published: 20 February 2026

Keywords:

Integrated teaching;

Hue culture;

Elementary education;

Measures;

Reading materials.

Corresponding author:

Tran Thi Quynh Nga

E-mail address:

tranthiquynhnaga@dhsphue.edu.vn

ABSTRACT

Hue culture embodies the essence of the natural scenery, architecture, and human intellect. Integrating Hue cultural education in Vietnamese language teaching for grades 1, 2, and 3 is an integrated teaching experiment aimed at promoting Hue culture in elementary schools and making classroom lessons more lively and interesting. The article also outlines three basic measures that can be applied to integrate Hue cultural education in Vietnamese language teaching, including supplementing reading materials on Hue culture, building a system of practice exercises, and implementing extracurricular activities.